

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 11-3-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Vân
- Ông Hoàng Ngọc Thành

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bé Thị Na - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 21/1/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Q, sinh ngày 26/6/1995 tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ph X, xã Ng S, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú hiện nay :Số S đường Y, khu 1, thị trấn Th H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Q1 và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Đoàn Văn T (đã ly hôn có 02 con ; Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/12/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị L, sinh ngày 16/7/1996 tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú : Thôn C L, xã T V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ; nghề nghiệp : Lao động tự do ; trình độ văn hoá : 12/12 ; dân tộc : Kinh, giới tính : Nữ ; tôn giáo : Không ; quốc tịch : Việt Nam ; con ông Nguyễn Ngọc Mh và bà Vũ Thị Ch ; tiền án, tiền sự : Không. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/12/2024 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Đỗ Đ Ch;
+ Anh Phạm Văn Đ;
+ Chị Tiêu Thị Th;
+ Anh Nguyễn Văn T;
+ Anh Hoàng Văn H;
(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Q Thê nhà cư trú ở số 106, đường 25/5 Thộc khu 1, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương của bà Phạm Thị Th. Q, Nguyễn Thị L, Tiêu Thị Th, Đỗ Đ Ch, Phạm Văn Đ có quen biết nhau. Khoảng 20 giờ ngày 19/12/2024, Q, L, Th, Ch, Đ ngồi uống bia tại Bàu Đ Quán ở 96, đường 25/5 ở thị trấn Thanh Hà. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đi chơi uống bia, nghe nhạc tại quán bar MDM ở thành phố Hải Phòng. Đến khoảng 04 giờ ngày 20/12/2024 thì Th, Ch, Đ say bia nằm ngủ trên ghế. Q, L ngồi tiếp tục uống bia, gặp một nam thanh niên không quen biết, Q, L thống nhất mua được 01 túi nilon màu trắng, kích thước 2,5 x 2,5cm bên trong chứa chất ma túy loại Ketamine với số tiền 3.000.000đ. Q trả tiền, L cất giấu ma túy trong người. Lúc này Th, Ch, Đ đang ngủ và cũng không bàn bạc trước nên không biết việc Q, L mua, cất giấu ma túy. Sau đó, Q, L gọi Th, Ch, Đ dậy, Thê xe về nhà của Q tại số S, đường Y thuộc khu 1, thị trấn Th H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Khoảng 06 giờ cùng ngày, tại gian gác xép nhà Q, Q lấy 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ cuộn tròn thành ống hút, lấy 01 đĩa sứ màu trắng đặt trên đệm, 01 bật lửa bằng nhựa màu xanh, 01 thẻ nhựa màu trắng. L đổ túi ma túy ra đĩa, Q dùng bật lửa đốt nóng ma túy và dùng thẻ nhựa để xào ma túy. Q sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít qua mũi 03 lần. Tiếp theo, Q để cho Th, L, Đ, Ch sử dụng, đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì dùng hết. Cả nhóm nằm nghe nhạc đến 11 giờ thì bị tổ công tác Thộc Công an huyện Thanh Hà phối hợp Công an thị trấn Thanh Hà kiểm tra, phát hiện, lập biên bản. thu giữ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, viền xanh, hoa văn màu xanh, đường kính khoảng 20cm bên trên bề mặt có bám dính chất tinh thể màu trắng ; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000đ có định 2 đầu bằng vỏ điều Thóc lá màu vàng ; 01 thẻ cứng bằng nhựa hình chữ nhật màu trắng có ghi « tiniword » trên bề mặt bám dính chất tinh thể màu trắng ; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu xanh, kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 bật lửa gas bằng nhựa màu xanh.

Kết luận giám định số 44/KLGĐ ngày 21/12/2024 của Phòng kỹ Thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng bám dính

trên bề mặt đĩa sứ hình tròn màu trắng, viền xanh, hoa văn màu xanh; bấm dính trong lòng ống hút được cuộn bằng tờ tiền polymer mệnh giá 10.000đ; bấm dính trên bề mặt thẻ cứng bằng nhựa hình chữ nhật màu trắng, có ghi “Tiniword”; bấm dính trong túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh; được niêm phong trong vỏ bì niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Lượng mẫu bấm dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L, Đỗ Đ Ch, Tiêu Thị Th, Phạm Văn Đ đều dương tính với Methamphetamine (ke, đá).

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 21/1/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Q từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tính từ ngày 21/12/2024; xử phạt bị cáo L từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 21/12/2024. Về hình phạt bổ sung không áp dụng. Vật chứng: Tịch Th tiêu huỷ toàn bộ vật chứng hoàn lại sau giám định đựng trong 01 hộp bìa caton niêm phong số 44/KL-KTHS của phòng kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, 01 bật lửa gas bằng nhựa màu xanh. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi từ 06 giờ đến 10 giờ ngày 20/12/2024, tại gian gác xếp nhà số 106, đường 25/5 Thộc khu 1, thị trấn Thanh Hà, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L có hành vi bố trí địa điểm, Ch bị ma túy cùng công cụ sử dụng để tổ chức cho Tiêu Thị Th, Đỗ Đ Ch, Phạm Văn Đ sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine thì bị phát hiện, bắt giữ.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi Ch bị ma túy, công cụ, địa điểm để tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, hành vi của Q, L đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì không có sự cấu kết chặt chẽ, bàn bạc, phân công nhiệm vụ từ trước. Do đó, cần đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo, để xem xét mức hình phạt cho phù hợp.

- Bị cáo Q là người Ch bị địa điểm, bỏ tiền mua Ch bị ma túy, công cụ cho đối tượng khác sử dụng trái phép chất ma túy giữ vai trò thứ nhất.

- Bị cáo L là người tiếp nhận ý chí của bị cáo Q, cất giấu ma túy đồ ma túy ra đĩa để cho đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò sau.

[4] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét vị trí, vai trò của từng bị cáo. HĐXX nhận thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như đảm bảo việc phòng ngừa tội phạm. Căn cứ vào Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự HĐXX xem xét để có mức hình phạt tương xứng hành vi của từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, viền xanh, hoa văn màu xanh, đường kính khoảng 20cm bên trên bề mặt có bám dính chất tinh thể màu trắng ; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ có định 2 đầu bằng vỏ điều Thốc lá màu vàng ; 01 thẻ cứng bằng nhựa hình chữ nhật màu trắng có ghi « tiniword » trên bề mặt bám dính chất tinh thể màu trắng ; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền miệng túi màu xanh, kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong 01 hộp bìa catton niêm phong vật chứng số 44/KTHS của phòng KTHS Công an tỉnh Hải Dương; 01 bật lửa gas bằng nhựa màu xanh là công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác:

Bị cáo Q, bị cáo L khai mua ma túy của nam thanh niên không quen biết ở quán bar MDM. Quá trình điều tra xác định không có nam nhân viên phục vụ tại quán, các bị cáo không nhận dạng được đối tượng; anh Hoàng Văn Hoàn là chủ quán không biết việc mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tiêu Thị Th, Phạm Văn Đ, Đỗ Đ Ch không bàn bạc việc mua ma túy, không có hành vi giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra xử lý. Bà Phạm Thị Th là chủ nhà không biết, không giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra xem xét.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q, L, Đ, Th, Ch Công an huyện Thanh Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị Q 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2024.

- Bị cáo Nguyễn Thị L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2024.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 hộp bìa catton niêm phong vật chứng số 44/KTHS ; 01 bột lửa gas bằng nhựa màu xanh.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng